

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **38/2019/HSST**

Ngày 25/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Minh
2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/HSST, ngày 25/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 12/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Trọng N**, sinh năm 1993; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Con ông Dương Nh (đã chết) và bà Ngô Thị H; Vợ: Hồ Thị L (chưa đăng ký kết hôn); Con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 15/12/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P ra quyết định số 25/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình hoạt động nhân thân:

Ngày 24/08/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 137/2012/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/09/2015 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/12/2018 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong; có mặt.

2. Họ và tên: **Đặng Thanh Th**, sinh năm 1992; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L1, xã Ho, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Con ông Đặng Thanh A (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng V; Vợ: Châu Thị Mỹ Li (chưa đăng ký kết hôn); Con: Chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 06/05/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 07 năm tù giam theo Bản án số 61/2011/HSST về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/06/2016 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/12/2018 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong; có mặt.

Người bị hại:

Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn V, xã Vi, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngô Xuân B, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn H, xã Ho1, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

(Ông Ngô Xuân B có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/4/2019)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/12/2018 Dương Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 86B3-155.82 đến nhà Đặng Thanh Th rủ Th đi tìm xe mô tô trộm cắp để lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, Th đồng ý, Th chuẩn bị sẵn 01 cây đoạn bẻ khóa bằng sắt hình chữ T dài khoảng 10cm, một đầu dẹp dùng để bẻ khóa xe mô tô cất giấu trong người. Th điều khiển xe mô tô biển số 86B3-155.82 chở N đi đến xã Vi, huyện T để tìm tài sản trộm cắp, khi đến khu vực chợ Vi thuộc thôn V, xã Vi, huyện T Th đưa cho N 01 đoạn bẻ khóa bằng sắt dùng để bẻ khóa xe mô tô đã chuẩn bị sẵn trước đó để N vào bên trong chợ tìm kiếm xe mô tô để lấy trộm, Th đứng bên ngoài chợ canh giới. N đi vào bên trong chợ nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 màu trắng-đen của Nguyễn Thị Th1 không có người trông coi nên N đã dùng cây đoạn sắt bẻ khóa xe mô tô Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82. Sau khi mở được khóa xe, N nổ máy xe bỏ chạy về hướng thị trấn P, huyện T. Sau đó, Th và N đem xe mô tô vừa trộm cắp được đến khu vực B1 thuộc thôn H, xã Ho1, huyện B, tỉnh Bình Thuận bán cho Ngô Xuân B, do B không biết đây là tài sản do Th và N trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng. Số tiền bán xe Th và N chia nhau mỗi người 1.700.000 đồng còn lại 100.000 đồng Th đổ xăng cho xe máy

86B3-155.82 của N. Ngày 16/12/2018 Dương Trọng N đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sisius biển số 86B3-155.82 của N làm phương tiện đi trộm cắp tài sản vào ngày 14/12/2018. Ngày 17/12/2018 Ngô Xuân B đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 màu trắng- đen mà B đã mua được từ Th và N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐDG ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận:

Tài sản là 01 chiếc xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen – trắng, với dung tích 110, biển số 86B1-186.82, số khung:RLCS5C6K0EY149282, số máy: 5C6K-149284; xe bánh mâm, đồng hồ thể hiện 45.663 km, xe đã qua sử dụng, xe còn 01 kính chiếu hậu, áo xe bị trầy xước, bộ xe bị gỉ sét, xe vẫn còn hoạt động bình thường. Giá trị sử dụng còn lại là khoảng 60% có trị giá: 21.300.000 đồng/chiếc x 60% = 12.780.000 đồng

Quá trình điều tra Dương Trọng N và Đặng Thanh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 29/CT-VKS-TP ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Dương Trọng N từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Thanh Th từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với Ngô Xuân B đã mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 của Đặng Thanh Th và Dương Trọng N do B không biết xe mô tô trên do Th và N trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Dương Trọng N và Đặng Thanh Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Các bị cáo khẳng định những lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, các bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/12/2018 tại thôn V, xã Vi, huyện T. Do Đặng Thanh Th và Dương Trọng N đã cùng nhau lén lút, bí mật trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 màu trắng- đen trị giá 12.780.000 đồng của Nguyễn Thị Th1. Sau đó Th và N đem xe mô tô vừa trộm cắp được đến khu vực B1 thuộc thôn H, xã Ho1, huyện B, Bình Thuận bán cho Ngô Xuân B, do B không biết đây là tài sản do Th và N trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng. Số tiền bán xe Th và N chia nhau tiêu xài cá nhân. Ngày 15/12/2018 khi đang trên đường đi ra xã Vi thì bị cáo Dương Trọng N và Đặng Thanh Th bị Đoàn công an Vi phát hiện và mời về làm việc, tại đây các bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 màu trắng- đen vào ngày 14/12/2018 tại thôn V, xã Vi, huyện T.

Do đó, Cáo trạng số 29/CT-VKS-TP ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố các bị cáo Dương Trọng N và Đặng Thanh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Dương Trọng N và Đặng Thanh Th cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Dương Trọng N là người rủ rê nên vai trò nghiêm trọng hơn; bị cáo Đặng Thanh Th là người giúp sức tích cực chuẩn bị công cụ mang theo để thực hiện hành vi.

Các bị cáo Dương Trọng N và Đặng Thanh Th là những công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, bị cáo Dương Trọng N và Đặng Thanh Th đã lén lút bí mật trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 màu trắng- đen trị giá 12.780.000 đồng của Nguyễn Thị Th1.

Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo đã xâm hại đến tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền nhằm phòng ngừa chung cho xã hội, các bị cáo có nhân thân không tốt. Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Trọng N không có tình tiết tăng nặng; bị cáo Đặng Thanh Th đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Thanh Th và Dương Trọng N đã cùng với gia đình bồi thường 3.500.000 đồng cho Ngô Xuân B là số tiền B đã mua nhằm tài sản phạm tội mà có là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nhau nhưng bị cáo Đặng Thanh Th có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên quyết định cho các bị cáo một mức hình phạt bằng nhau là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo và công bằng của nhà nước.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-186.82 màu trắng- đen cho Nguyễn Thị Th1 theo quy định của pháp luật. Riêng đối với 01 cây đoản bẻ khóa bằng sắt hình chữ T dài khoảng 10cm, một đầu đẹp Đặng Thanh Th đã vứt bỏ trên đường đi không thu giữ được nên không xem xét xử lý. Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sisius biển số 86B3-155.82 của N sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản N mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch tại thị trấn C, huyện B, đây là vật chứng của vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 09/10/2018 tại thôn K, xã Ha, huyện H nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra huyện H, tỉnh Bình Thuận để tiếp tục điều tra làm rõ.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Th1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Xuân B không yêu cầu các bị cáo N và Th bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Dương Trọng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Dương Trọng N **15 (Mười lăm)** tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 17/12/2018.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thanh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh Th **15 (Mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2018.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo và bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh